

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIẾN XƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Kiến Xương, ngày tháng năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP**

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTg VÀ THÔNG TƯ SỐ 09/2021/TT-BTP**

##### **1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện: *(Biểu mẫu số 01)*

b) Quán triệt, tập huấn, truyền thông, xây dựng và phát hành tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư 09/2021/TT-BTP có nhiều thuận lợi, qua kết quả đánh giá xã, thị trấn đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện trong các năm qua.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp (cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện) phối hợp với các ban, ngành của huyện tổ chức các hội nghị trực tiếp và trên hệ thống truyền thanh của huyện triển khai văn bản mới về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó có các nội dung tiêu chí, chi tiêu về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm các ban, ngành, xã, thị trấn trong việc thực hiện đồng bộ các nội dung về xây dựng nông thôn mới, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật giai đoạn 2021-2025.

- Quán triệt, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Trong năm 2021, 2022 và 2023, lồng ghép trong hội nghị triển khai các đạo luật mới, Phòng Tư pháp đã tham mưu với UBND huyện phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Tư pháp mở hội nghị triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP thay thế Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chi tiêu tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho đội ngũ cán bộ và công chức từ huyện đến cơ sở; Triển

khai tại các cuộc họp hội đồng đánh giá xã đạt chuẩn Tiếp cận pháp luật huyện, hướng dẫn các xã, thị trấn hoàn thiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật:

c) Kiểm tra, khảo sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc: Công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm Phòng Tư pháp tham mưu với UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, yêu cầu các xã, thị trấn rà soát các chỉ tiêu thực hiện, hồ sơ minh chứng, phối hợp cùng các ban ngành liên quan khảo sát thực hiện đảm bảo tiến độ đến 31/12 hàng năm phải hoàn thành các nội dung tự đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của đơn vị và báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) tổng hợp trình Hội đồng đánh giá tiếp cận của huyện thẩm định.

d) Nguồn lực thực hiện:

- Phân công đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ: Phòng Tư pháp huyện.

- Kinh phí thực hiện và huy động nguồn lực xã hội cho công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: *(Biểu mẫu số 02 kèm theo)*.

## **2. Kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật**

- Số xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; số xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; số xã đạt chuẩn tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số xã, thị trấn bị thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: *(Biểu mẫu số 03, 04 và 05 kèm theo)*.

- Các mô hình, giải pháp, sáng kiến đã được áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật nói chung và các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hiệu quả nói riêng tại địa phương: *(Biểu mẫu số 06 kèm theo)*.

- Đánh giá tác động, hiệu quả của việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương: Qua 02 năm thực hiện quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP thay thế Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo các công chức chuyên môn và các ban ngành, đoàn thể của xã căn cứ kế hoạch của UBND xã để tổ chức thực hiện các tiêu chí xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng dẫn và chỉ đạo sát sao công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, trong 3 năm qua có các mô hình, giải pháp, sáng kiến đã được áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu. tiêu chí tiếp cận pháp

luật nói chung và các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, các xã, thị trấn luôn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: đồng thời gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường dân chủ ở cơ sở, vận động Nhân dân thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm, thuận lợi**

Thuận lợi cơ bản là cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở không ngừng được củng cố, kiện toàn; đồng bộ, chặt chẽ trong phối hợp giữ vững danh hiệu "Trong sạch vững mạnh"; đội ngũ cán bộ, công chức đều đạt chuẩn về chính trị và chuyên môn, nêu cao tinh thần trách nhiệm với nhiệm vụ được giao và luôn nêu cao ý thức phục vụ Nhân dân. Đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao, trình độ dân trí của Nhân dân trên địa bàn huyện không ngừng được nâng cao, công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật được thực hiện thường xuyên; Nhân dân đoàn kết, tích cực phát triển kinh tế gia đình và tham gia xây dựng, thực hiện Hương ước, Quy ước thôn, làng, khu phố góp phần tích cực xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới trong cộng đồng dân cư.

### **2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

#### **2.1. Khó khăn, hạn chế**

- Nhận thức của một số cán bộ, công chức về ý nghĩa, tác dụng của việc đánh giá chuẩn tiếp cận và năng lực công tác, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân còn hạn chế dẫn đến việc phối hợp thiếu đồng bộ trong việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị còn nhiều thiếu thốn. Nguồn thu của ngân sách tại các xã, thị trấn rất hạn chế, phần lớn phải có sự hỗ trợ, bổ sung của ngân sách cấp trên, mặt khác ngân sách xã, thị trấn còn phải thực hiện các nhiệm vụ chi xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới, do đó nguồn lực tài chính đầu tư nâng cao hiệu quả một số tiêu chí như: phổ biến giáo dục pháp luật, Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân trong công tác ban hành văn bản; hỗ trợ hoạt động hòa giải .v.v. còn rất khó khăn chưa bảo đảm so với yêu cầu đề ra.

- Tình trạng chung hiện nay trong việc tổ chức các hội nghị nhân dân ở thôn là tỷ lệ người tham gia họp thường chiếm tỷ lệ thấp nếu là hội nghị không thật sự liên quan trực tiếp đến quyền lợi của đông đảo người dân. Do đó, việc phổ biến pháp luật, thực hiện nhiều nội dung của pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, xây dựng hương ước, quy ước... gặp rất nhiều khó khăn.

- Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức không đồng đều, sự phối kết hợp thực hiện các tiêu chí TCPL giữa các cán bộ công chức ở cơ sở chưa thật chặt chẽ, hạn chế hiệu quả thực hiện.

- Việc bố trí nguồn lực cho công tác xây dựng xã đạt chuẩn TCPL chưa đảm bảo, nhất là kinh phí, cơ sở vật chất còn rất hạn chế và chậm được bố trí, đặc biệt là đối với hoạt động PBGDPL, hòa giải cơ sở.

- Tuy một số tiêu chí đã đạt số điểm cao nhưng chưa thật bền vững nếu không có giải pháp duy trì và phát huy kết quả đã đạt được. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật chưa bảo đảm chiều sâu, hiệu quả chưa cao. Việc chấp hành quy định về giải quyết TTHC một số lĩnh vực chưa đảm bảo đúng quy trình, quy định (thiếu sổ sách theo dõi, quy trình hướng dẫn TTHC, từ chối tiếp nhận hồ sơ...).

## **2.2. Nguyên nhân:**

### **a) Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác chỉ đạo, điều hành và việc quán triệt các văn bản tiếp cận pháp luật chưa bảo đảm quyết liệt. Việc phân công phụ trách các tiêu chí còn nặng về hình thức, chưa có sự kiểm tra, đôn đốc nên vai trò cán bộ phụ trách tiêu chí chưa được thể hiện rõ nét.

- Một số công chức tư pháp chưa làm tốt vai trò đầu mối, tham mưu trong công tác chuẩn TCPL.

- Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nội dung một số tiêu chí chưa đạt yêu cầu.

- Do nhận thức về vai trò, vị trí, ý nghĩa tác dụng của các tiêu chí tiếp cận pháp luật của một số cán bộ, công chức chưa đầy đủ dẫn đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo và sự quan tâm chưa đúng mức đối với việc xây dựng và nâng cao chất lượng các lĩnh vực theo tiêu chí tiếp cận pháp luật.

### **b) Nguyên nhân khách quan:**

- Do khó khăn về nguồn kinh phí bảo đảm cho các hoạt động thực hiện các tiêu chí TCPL như xây dựng và tổ chức hoạt động thư viện pháp luật, trang bị máy vi tính phục vụ nhân dân khai thác cơ sở dữ liệu pháp luật qua máy vi tính, tổ chức các lớp tập huấn và cung cấp tài liệu, bồi dưỡng thù lao cho hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật...

## **3. Một số bài học kinh nghiệm:**

- Công chức Tư pháp các xã, thị trấn tịch phải tích cực tham mưu làm chuyên biến căn bản nhận thức, trước hết của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương về ý nghĩa, tác dụng tích cực của việc thực hiện các tiêu chí TCPL gắn với việc thực hiện

các tiêu chí nông thôn mới; Nông thôn mới nâng cao và xây dựng Đảng bộ, chính quyền các xã, thị trấn trong sạch, vững mạnh, từ đó mà cấp ủy, chính quyền địa phương có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tích cực, có hiệu quả việc thực hiện quyết định 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư 09/2021/TT-BTP.

- Tự rà soát, đánh giá đúng thực trạng từng tiêu chí ở địa phương, xem xét đánh giá những thuận lợi, khó khăn việc thực hiện từng tiêu chí để làm cơ sở xây dựng kế hoạch hoàn thiện đến từng tiêu chí.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, nghiên cứu đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn địa phương. Đồng thời bám sát kế hoạch, triển khai tổ chức thực hiện từng nhiệm vụ, với các giải pháp, biện pháp đã đề ra với quyết tâm cao.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **1. Phương hướng:**

Phát huy những kết quả đã đạt được, nỗ lực phấn đấu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm, tiến tới các xã, thị trấn đạt tiêu biểu về tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản bảo đảm tuân thủ nghiêm Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả VBQPPL của cơ quan có thẩm quyền cấp trên; Phấn đấu duy trì đạt điểm số tối đa.

- Tăng cường phổ biến, quán triệt nhằm thực hiện nghiêm túc, đúng quy định Luật tiếp cận thông tin, luật phổ biến giáo dục pháp luật và các văn bản khác liên quan. Cố gắng cao nhất bố trí nguồn ngân sách hàng năm, tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa, cùng với việc phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL. Phấn đấu đạt từ 20/30 điểm trở lên với tiêu chí 2.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật hòa giải cơ sở và Luật trợ giúp pháp lý. Thường xuyên kiện toàn, củng cố, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên, nêu cao trách nhiệm của các tổ trưởng, tổ phó tổ hòa giải. Trước mắt, năm 2024 tiến hành xây dựng mô hình điểm các tổ hòa giải và từng bước mở rộng trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng, đủ việc chi thù lao các vụ việc hòa giải đúng quy định pháp luật, chi hỗ trợ hoạt động tổ hòa giải, chú trọng biên soạn, sưu tầm, cung cấp tài liệu cho tổ hòa giải.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân và hướng dẫn, giúp đỡ người có nhu cầu liên hệ với Trung tâm TGPL tỉnh đề nghị trợ giúp. Phấn đấu nâng cao hơn nữa để đạt điểm số tối đa của tiêu chí 3.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và sự phối kết hợp giữa chính quyền với MTTQ và các tổ chức thành viên của mặt trận, đồng thời tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND với MTTQ và các tổ chức thành viên của mặt trận dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện pháp lệnh này, bảo đảm thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”. Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức thanh tra nhân dân, các Ban giám sát cộng đồng và các tổ chức tự quản khác của nhân dân hoạt động hiệu quả. Nâng cao chất lượng việc chuẩn bị nội dung, chương trình, công tác điều hành, tổ chức các hội nghị nhân dân ở thôn nhằm bảo đảm tính thiết thực, phát huy quyền làm chủ của nhân dân để nhân dân tích cực tham gia, bàn bạc, quyết định những công việc của cộng đồng và đời sống chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương. Phấn đấu luôn đạt điểm số tối đa tiêu chí 4.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp:**

2.1. Xác định nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Thực hiện tốt từng chỉ tiêu, tiêu chí TCPL thực chất là cụ thể hóa việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể ở địa phương. Do đó, cần tiếp tục quán triệt nhằm làm cho toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật đối với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới của địa phương, để cấp ủy và chính quyền có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, đúng mức, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ gắn việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật với các nhiệm vụ chính trị khác.

2.2 Phát huy vai trò tham mưu đắc lực của công chức Tư pháp - Hộ tịch, các tổ chức tư pháp ở xã đối với cấp ủy, chính quyền trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch thực hiện các tiêu chí TCPL.

2.3 Từng bước cân đối ngân sách để bố trí dành nguồn ngân sách phù hợp với khả năng ngân sách cố gắng đáp ứng cao nhất có thể kinh phí, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các tiêu chí TCPL.

2.4 Kịp thời xây dựng kế hoạch và ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn công tác gắn với các lĩnh vực liên quan, bảo đảm có sự thống nhất nhằm nâng cao chất lượng từng chỉ tiêu, tiêu chí TCPL.

2.5 Phân công cụ thể trách nhiệm cho từng CBCC bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, kinh nghiệm và kỹ năng của từng người. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn để CBCC được phân công thể hiện và phát huy tốt vai trò phụ trách.

2.6 Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác chuẩn TCPL bằng hình thức thích hợp, có chất lượng và hiệu quả cao.

2.7 Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định.

#### **IV. Kiến nghị, đề xuất:**

Thường xuyên tổ chức lớp bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao chất lượng cho đội ngũ làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ trong công tác chuẩn tiếp cận pháp luật tại cơ sở.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Kiên Xương Sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP về chuẩn tiếp cận pháp luật./

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND huyện;
- 0- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Nguyễn Tiêu**